

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: SINH LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

- ❖ **HÌNH THỨC:** trắc nghiệm
- ❖ **SỐ CÂU HỎI:** 40 câu trắc nghiệm 4 lựa chọn - 0,25 điểm/câu
- ❖ **CẤU TRÚC ĐỀ**

STT	Đơn vị kiến thức	Câu hỏi theo mức độ nhận thức				Số câu	TỔNG ĐIỂM
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao		
1	Dinh dưỡng và tiêu hóa ở động vật	4	3	2	1	10	2.5
2	Hô hấp ở động vật	4	3	2	1	10	2.5
3	Tuần hoàn ở động vật	5	3	3	1	12	3.0
4	Miễn dịch ở người và động vật	3	3	1	1	8	2
Số câu		16	12	8	4	40	
TỔNG ĐIỂM		4	3	2	1		10

❖ **MA TRẬN ĐẶC TẢ**

Nội dung	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức				TỔNG
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Dinh dưỡng và tiêu hóa ở động vật	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm tiêu hóa ở động vật. - Liệt kê các giai đoạn của quá trình dinh dưỡng - Liệt kê được các kiểu lấy thức ăn - Nhận dạng được tiêu hóa nội bào và tiêu hóa ngoại bào. Thông hiểu - Dựa vào sơ đồ (hoặc hình ảnh), trình bày được hình thức tiêu hoá ở động vật chưa có cơ quan tiêu hoá; - Dựa vào sơ đồ (hoặc hình ảnh), trình bày được hình thức tiêu hoá ở động vật có túi tiêu hoá; - Dựa vào sơ đồ (hoặc hình ảnh), trình bày được hình thức tiêu hoá ở động vật động vật có ống tiêu hoá. - Trình bày và giải thích được quá trình hấp thụ chất dinh dưỡng Vận dụng - Giải thích được vai trò của việc sử dụng thực phẩm sạch trong đời sống con người.	4	3	2	1	10

	Vận dụng cao - Vận dụng được hiểu biết về dinh dưỡng trong xây dựng chế độ ăn uống và các biện pháp dinh dưỡng phù hợp ở mỗi lứa tuổi và trạng thái cơ thể. - Vận dụng được hiểu biết về hệ tiêu hoá để phòng các bệnh về tiêu hoá. - Thông qua việc tìm hiểu thực tiễn đưa ra được biện pháp phòng tránh các bệnh về tiêu hoá ở người. - Thông qua việc thực hiện tìm hiểu thực tiễn để đưa ra biện pháp phòng tránh các bệnh học đường liên quan đến dinh dưỡng như béo phì, suy dinh dưỡng.					
Hô hấp ở động vật	Nhận biết: - Liệt kê được các dạng hô hấp cơ bản ở cơ thể động vật. - Tái hiện được khái niệm hô hấp. - Trình bày được vai trò của quá trình hô hấp. - Trình bày được các giai đoạn của quá trình hô hấp ở người và thú - Liệt kê được các hình thức hô hấp ở động vật. - Liệt kê 4 hình thức trao đổi khí chủ yếu. Thông hiểu - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, trình bày được các hình thức trao đổi khí: qua bề mặt cơ thể; ống khí; mang; phổi. - Trình bày được một số nguyên nhân gây bệnh hô hấp Vận dụng - Phân tích được vai trò của hô hấp ở động vật: trao đổi khí với môi trường và hô hấp tế bào. - Vận dụng hiểu biết về hô hấp trao đổi khí để phòng các bệnh về đường hô hấp. - Giải thích được tác hại của ô nhiễm không khí đến hô hấp. - Giải thích được tác hại của hút thuốc lá đối với sức khỏe. Vận dụng cao Giải thích được một số hiện tượng trong thực tiễn, ví dụ: nuôi tôm, cá thường cần có máy sục khí oxygene, nuôi ếch chú ý giữ môi trường ẩm ướt,... Thiết kế được kế hoạch thể dục, thể thao nhằm bảo vệ và phát triển hệ hô hấp ở người. Trình bày được quan điểm của bản thân về việc xử phạt người hút thuốc lá ở nơi công cộng và cấm trẻ em dưới 16 tuổi hút thuốc lá.	4	3	2	1	10
Tuần hoàn ở động vật	Nhận biết - Nêu được một số dạng hệ vận chuyển ở các nhóm động vật khác nhau.	5	3	3	1	12

	- Trình bày được khái quát hệ vận chuyển trong cơ thể động vật. - Trình bày được cấu tạo của tim. - Trình bày được hoạt động của tim. - Nêu được hoạt động tim mạch được điều hoà bằng cơ chế thần kinh. - Nêu được hoạt động tim mạch được điều hoà bằng cơ chế thể dịch. - Kể được các bệnh thường gặp về hệ tuần hoàn. Thông hiểu - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, mô tả được cấu tạo của hệ mạch. - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, mô tả hoạt động của hệ mạch - Mô tả được quá trình vận chuyển máu trong hệ mạch (huyết. áp, vận tốc máu và sự trao đổi chất giữa máu với các tế bào). - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, phân biệt được các dạng tuần hoàn ở động vật: tuần hoàn kín và tuần hoàn hở. - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, phân biệt được các dạng tuần hoàn ở động vật: tuần hoàn đơn và tuần hoàn kép. -Trình bày được sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của tim. - Trình bày được một số biện pháp phòng chống các bệnh tim mạch Vận dụng Giải thích được khả năng tự phát nhịp gây nên tính tự động của tim. Trình bày được vai trò của thể dục, thể thao đối với tuần hoàn. Vận dụng cao Phân tích được tác hại của việc lạm dụng rượu, bia đối với sức khỏe của con người, đặc biệt là hệ tim mạch. Đánh giá được ý nghĩa việc xử phạt người tham gia giao thông khi sử dụng rượu, bia.					
Miễn dịch ở người và động vật	Nhận biết Phát biểu được khái niệm miễn dịch Mô tả được khái quát về hệ miễn dịch ở người: các tuyến và vai trò của mỗi tuyến. Nêu được các nguyên nhân bên gây nên các bệnh ở động vật và người. Nêu được bên ngoài gây nên các bệnh ở động vật và người. Thông hiểu Phân biệt được miễn dịch không đặc hiệu và miễn dịch đặc hiệu. Trình bày được cơ chế mắc bệnh và cơ chế chống bệnh ở động vật. Trình bày được quá trình phá vỡ hệ miễn dịch của các tác nhân gây bệnh trong cơ thể người	3	3	1	1	8

	bệnh: HIV, ung thư, tự miễn. Vận dụng Phân tích được vai trò của việc chủ động tiêm phòng vaccine. Giải thích được vì sao nguy cơ mắc bệnh ở người rất lớn, nhưng xác suất bị bệnh rất nhỏ. Vận dụng cao Giải thích được cơ sở của hiện tượng dị ứng với chất kích thích, thức ăn. Giải thích được cơ chế thử phản ứng khi tiêm kháng sinh. Thông qua việc điều tra thực tiễn để xác định được trạng thực hiện tiêm phòng bệnh, dịch trong trường học hoặc tại địa phương.					
		16	12	8	4	40